



ān zàng
安葬

verb · to bury (the dead)

Example Sentences

Tā men ān zàng le lǎo rén
他们安葬了老人。

They buried the old man.

Liè shì bèi ān zàng zài liè shì líng yuán
烈士被安葬在烈士陵园。

The martyr was buried in the martyrs' cemetery.

Trace each character, then write the word on your own.

安	安	安	安	安	安	安	安	安		
葬	葬	葬	葬	葬	葬	葬	葬	葬	葬	葬
葬	葬	葬	葬							